ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1659/NQ-UBTVQH15

NGHỊ QUYẾT
Về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của thành phố Đà Nẵng năm 2025

ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI

Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 203/2025/QH15;

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh;

Căn cứ Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính năm 2025;

Xét đề nghị của Chính phủ tại Tờ trình số 402/TTr-CP và Đề án số 403/ĐA-CP ngày 09 tháng 5 năm 2025, Báo cáo thẩm tra số 417/BC-UBPLTP15 ngày 03 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban Pháp luật và Tư pháp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của thành phố Đà Nẵng

Trên cơ sở Đề án số 403/ĐA-CP ngày 09 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ về sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã của thành phố Đà Nẵng (mới) năm 2025, Ủy ban Thường vụ Quốc hội quyết định sắp xếp để thành lập các đơn vị hành chính cấp xã của thành phố Đà Nẵng như sau:

1. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các phường Thanh Bình, Thuận Phước, Thạch Thang, Phước Ninh và Hải Châu thành phường mới có tên gọi là **phường Hải Châu**.

2. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các phường Bình Thuận, Hòa Thuận Tây, Hòa Cường Bắc và Hòa Cường Nam thành phường mới có tên gọi là **phường Hòa Cường**.

3. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các phường Xuân Hà, Chính Gián, Thạc Gián, Thanh Khê Tây và Thanh Khê Đông thành phường mới có tên gọi là **phường Thanh Khê**.

4. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các phường Hòa An, Hòa Phát và An Khê thành phường mới có tên gọi là **phường An Khê**.

5. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các phường Phước Mỹ, An Hải Bắc và An Hải Nam thành phường mới có tên gọi là **phường An Hải**.

6. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các phường Thọ Quang, Nại Hiên Đông và Mân Thái thành phường mới có tên gọi là **phường Sơn Trà**.

7. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các phường Mỹ An, Khuê Mỹ, Hòa Hải và Hòa Quý thành phường mới có tên gọi là **phường Ngũ Hành Sơn**.

8. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Hòa Khánh Nam, phường Hòa Minh và xã Hòa Sơn thành phường mới có tên gọi là **phường Hòa Khánh**.

9. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Hòa Hiệp Bắc, phường Hòa Hiệp Nam, xã Hòa Bắc và một phần diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Hòa Liên thành phường mới có tên gọi là **phường Hải Vân**.

10. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Hòa Khánh Bắc và phần còn lại của xã Hòa Liên sau khi sắp xếp theo quy định tại khoản 9 Điều này thành phường mới có tên gọi là **phường Liên Chiểu**.

11. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các phường Hòa Thọ Tây, Hòa Thọ Đông và Khuê Trung thành phường mới có tên gọi là **phường Cẩm Lệ**.

12. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Hòa Xuân, xã Hòa Châu và xã Hòa Phước thành phường mới có tên gọi là **phường Hòa Xuân**.

13. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các phường An Mỹ, An Xuân và Trường Xuân thành phường mới có tên gọi là **phường Tam Kỳ**.

14. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường An Phú, xã Tam Thanh và xã Tam Phú thành phường mới có tên gọi là **phường Quảng Phú**.

15. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường An Sơn, phường Hòa Hương và xã Tam Ngọc thành phường mới có tên gọi là **phường Hương Trà**.

16. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Tân Thạnh, phường Hòa Thuận và xã Tam Thăng thành phường mới có tên gọi là **phường Bàn Thạch**.

17. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các phường Điện Phương, Điện Minh và Vĩnh Điện thành phường mới có tên gọi là **phường Điện Bàn**.

18. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các phường Điện Nam Đông, Điện Nam Trung, Điện Dương, Điện Ngọc và Điện Nam Bắc thành phường mới có tên gọi là **phường Điện Bàn Đông**.

19. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các phường Điện An, Điện Thắng Nam và Điện Thắng Trung thành phường mới có tên gọi là **phường An Thắng**.

20. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Điện Thắng Bắc, xã Điện Hòa và xã Điện Tiến thành phường mới có tên gọi là **phường Điện Bàn Bắc**.

21. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các phường Minh An, Cẩm Phô, Sơn Phong, Cẩm Nam và xã Cẩm Kim thành phường mới có tên gọi là **phường Hội An**.

22. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Cẩm Châu, phường Cửa Đại và xã Cẩm Thanh thành phường mới có tên gọi là **phường Hội An Đông**.

23. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các phường Thanh Hà, Tân An, Cẩm An và xã Cẩm Hà thành phường mới có tên gọi là **phường Hội An Tây**.

24. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Hòa Phong và xã Hòa Phú thành xã mới có tên gọi là **xã Hòa Vang**.

25. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Hòa Khương và xã Hòa Tiến thành xã mới có tên gọi là **xã Hòa Tiến**.

26. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Hòa Ninh và xã Hòa Nhơn thành xã mới có tên gọi là **xã Bà Nà**.

27. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Núi Thành và các xã Tam Quang, Tam Nghĩa, Tam Hiệp, Tam Giang thành xã mới có tên gọi là **xã Núi Thành**.

28. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Tam Mỹ Đông, Tam Mỹ Tây và Tam Trà thành xã mới có tên gọi là **xã Tam Mỹ**.

29. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Tam Hòa, Tam Anh Bắc và Tam Anh Nam thành xã mới có tên gọi là **xã Tam Anh**.

30. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Tam Sơn và xã Tam Thạnh thành xã mới có tên gọi là **xã Đức Phú**.

31. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Tam Xuân I, Tam Xuân II và Tam Tiến thành xã mới có tên gọi là **xã Tam Xuân**.

32. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Tam An, Tam Thành, Tam Phước và Tam Lộc thành xã mới có tên gọi là **xã Tây Hồ**.

33. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Phú Thịnh, xã Tam Đàn và xã Tam Thái thành xã mới có tên gọi là **xã Chiên Đàn**.

34. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Tam Dân, Tam Đại và Tam Lãnh thành xã mới có tên gọi là **xã Phú Ninh**.

35. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Tiên Lãnh, Tiên Ngọc và Tiên Hiệp thành xã mới có tên gọi là **xã Lãnh Ngọc**.

36. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Tiên Kỳ và các xã Tiên Mỹ, Tiên Phong, Tiên Thọ thành xã mới có tên gọi là **xã Tiên Phước**.

37. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Tiên Lập, Tiên Lộc, Tiên An và Tiên Cảnh thành xã mới có tên gọi là **xã Thạnh Bình**.

38. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Tiên Sơn, Tiên Hà và Tiên Châu thành xã mới có tên gọi là **xã Sơn Cẩm Hà**.

39. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Trà Đông, Trà Nú và Trà Kót thành xã mới có tên gọi là **xã Trà Liên**.

40. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Trà Ka và xã Trà Giáp thành xã mới có tên gọi là **xã Trà Giáp**.

41. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Trà Giác và xã Trà Tân thành xã mới có tên gọi là **xã Trà Tân**.

42. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Trà Bui và xã Trà Đốc thành xã mới có tên gọi là **xã Trà Đốc**.

43. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Trà My và các xã Trà Sơn, Trà Giang, Trà Dương thành xã mới có tên gọi là **xã Trà My**.

44. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Trà Mai và xã Trà Don thành xã mới có tên gọi là **xã Nam Trà My**.

45. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Trà Cang và xã Trà Tập thành xã mới có tên gọi là **xã Trà Tập**.

46. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Trà Vinh và xã Trà Vân thành xã mới có tên gọi là **xã Trà Vân**.

47. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Trà Nam và xã Trà Linh thành xã mới có tên gọi là **xã Trà Linh**.

48. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Trà Dơn và xã Trà Leng thành xã mới có tên gọi là **xã Trà Leng**.

49. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Hà Lam và các xã Bình Nguyên, Bình Quý, Bình Phục thành xã mới có tên gọi là **xã Thăng Bình**.

50. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Bình Triều, Bình Giang, Bình Đào, Bình Minh và Bình Dương thành xã mới có tên gọi là **xã Thăng An**.

51. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Bình Nam, Bình Hải và Bình Sa thành xã mới có tên gọi là **xã Thăng Trường**.

52. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Bình An, Bình Trung và Bình Tú thành xã mới có tên gọi là **xã Thăng Điền**.

53. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Bình Phú và xã Bình Quế thành xã mới có tên gọi là **xã Thăng Phú**.

54. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Bình Lãnh, Bình Trị và Bình Định thành xã mới có tên gọi là **xã Đồng Dương**.

55. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Quế Mỹ, Quế Hiệp, Quế Thuận và Quế Châu thành xã mới có tên gọi là **xã Quế Sơn Trung**.

56. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Đông Phú và các xã Quế Minh, Quế An, Quế Long, Quế Phong thành xã mới có tên gọi là **xã Quế Sơn**.

57. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Hương An và các xã Quế Xuân 1, Quế Xuân 2, Quế Phú thành xã mới có tên gọi là **xã Xuân Phú**.

58. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Trung Phước và xã Quế Lộc thành xã mới có tên gọi là **xã Nông Sơn**.

59. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Quế Lâm, Phước Ninh và Ninh Phước thành xã mới có tên gọi là **xã Quế Phước**.

60. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Duy Thành, Duy Hải và Duy Nghĩa thành xã mới có tên gọi là **xã Duy Nghĩa**.

61. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Nam Phước, xã Duy Phước và xã Duy Vinh thành xã mới có tên gọi là **xã Nam Phước**.

62. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Duy Trung, Duy Sơn và Duy Trinh thành xã mới có tên gọi là **xã Duy Xuyên**.

63. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Duy Châu, Duy Hòa, Duy Phú và Duy Tân thành xã mới có tên gọi là **xã Thu Bồn**.

64. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Điện Hồng, Điện Thọ và Điện Phước thành xã mới có tên gọi là **xã Điện Bàn Tây**.

65. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Điện Phong, Điện Trung và Điện Quang thành xã mới có tên gọi là **xã Gò Nổi**.

66. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Ái Nghĩa và các xã Đại Hiệp, Đại Hòa, Đại An, Đại Nghĩa thành xã mới có tên gọi là **xã Đại Lộc**.

67. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Đại Đồng, Đại Hồng và Đại Quang thành xã mới có tên gọi là **xã Hà Nha**.

68. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Đại Lãnh, Đại Hưng và Đại Sơn thành xã mới có tên gọi là **xã Thượng Đức**.

69. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Đại Phong, Đại Minh và Đại Cường thành xã mới có tên gọi là **xã Vu Gia**.

70. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Đại Tân, Đại Thắng, Đại Chánh và Đại Thạnh thành xã mới có tên gọi là **xã Phú Thuận**.

71. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Thạnh Mỹ thành xã mới có tên gọi là **xã Thạnh Mỹ**.

72. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Cà Dy, Tà Bhing và Tà Pơơ thành xã mới có tên gọi là **xã Bến Giằng**.

73. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Zuôih và xã Chà Vàl thành xã mới có tên gọi là **xã Nam Giang**.

74. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Đắc Pre và xã Đắc Pring thành xã mới có tên gọi là **xã Đắc Pring**.

75. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Đắc Tôi và xã La Dêê thành xã mới có tên gọi là **xã La Dêê**.

76. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Chơ Chun và xã La Êê thành xã mới có tên gọi là **xã La Êê**.

77. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Tư và xã Ba thành xã mới có tên gọi là **xã Sông Vàng**.

78. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã A Ting, Jơ Ngây và Sông Kôn thành xã mới có tên gọi là **xã Sông Kôn**.

79. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Prao và các xã Tà Lu, A Rooi, Zà Hung thành xã mới có tên gọi là **xã Đông Giang**.

80. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Kà Dăng và xã Mà Cooih thành xã mới có tên gọi là **xã Bến Hiên**.

81. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Bhalêê và xã Avương thành xã mới có tên gọi là **xã Avương**.

82. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Atiêng, Dang, Anông và Lăng thành xã mới có tên gọi là **xã Tây Giang**.

83. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Ch'ơm, Gari, Tr'hy và Axan thành xã mới có tên gọi là **xã Hùng Sơn**.

84. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Tân Bình, xã Quế Tân và xã Quế Lưu thành xã mới có tên gọi là **xã Hiệp Đức**.

85. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Thăng Phước, Bình Sơn, Quế Thọ và Bình Lâm thành xã mới có tên gọi là **xã Việt An**.

86. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Sông Trà, Phước Gia và Phước Trà thành xã mới có tên gọi là **xã Phước Trà**.

87. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Khâm Đức và xã Phước Xuân thành xã mới có tên gọi là **xã Khâm Đức**.

88. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Phước Đức, Phước Mỹ và Phước Năng thành xã mới có tên gọi là **xã Phước Năng**.

89. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Phước Công và xã Phước Chánh thành xã mới có tên gọi là **xã Phước Chánh**.

90. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Phước Lộc, Phước Kim và Phước Thành thành xã mới có tên gọi là **xã Phước Thành**.

91. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Phước Hòa và xã Phước Hiệp thành xã mới có tên gọi là **xã Phước Hiệp**.

92. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của huyện Hoàng Sa thành đặc khu có tên gọi là **đặc khu Hoàng Sa**.

93. Sau khi sắp xếp, thành phố Đà Nẵng có 94 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 23 phường, 70 xã, 01 đặc khu; trong đó có 23 phường, 68 xã, 01 đặc khu hình thành

sau sắp xếp quy định tại Điều này và 02 xã không thực hiện sắp xếp là xã Tam Hải và xã Tân Hiệp.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày được thông qua.

2. Các cơ quan theo thẩm quyền khẩn trương thực hiện các công tác chuẩn bị cần thiết, bảo đảm để chính quyền địa phương ở các đơn vị hành chính cấp xã hình thành sau sắp xếp quy định tại Điều 1 của Nghị quyết này chính thức hoạt động từ ngày 01 tháng 7 năm 2025.

3. Chính quyền địa phương ở đơn vị hành chính cấp xã trước sắp xếp tiếp tục hoạt động cho đến khi chính quyền địa phương ở đơn vị hành chính cấp xã hình thành sau sắp xếp chính thức hoạt động.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Chính phủ, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng, chính quyền địa phương các đơn vị hành chính liên quan đến việc thực hiện sắp xếp và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan có trách nhiệm tổ chức thi hành Nghị quyết này; sắp xếp, ổn định bộ máy các cơ quan, tổ chức ở địa phương; ổn định đời sống của Nhân dân địa phương, bảo đảm yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng và an ninh trên địa bàn.

2. Giao Chính phủ, căn cứ vào Nghị quyết này và Đề án số 403/ĐA-CP ngày 09 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ, tổ chức việc xác định chính xác diện tích tự nhiên của các đơn vị hành chính cấp xã và công bố công khai trước ngày 30 tháng 9 năm 2025; đồng thời, khẩn trương triển khai công tác đo đạc, xác định phạm vi ranh giới của các đơn vị hành chính trên thực địa để lập hồ sơ về địa giới đơn vị hành chính theo quy định.

3. Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội, Đoàn đại biểu Quốc hội và đại biểu Quốc hội thành phố Đà Nẵng, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, giám sát việc thực hiện Nghị quyết này./.

Nghị quyết này được Ủy ban Thường vụ Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XV thông qua ngày 16 tháng 6 năm 2025.

TM. ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI
CHỦ TỊCH

Trần Thanh Mẫn